

TỔNG HỢP PHÂN BỐ VÀ GIẢI NGÂN VỐN

Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025

(Kèm theo Báo cáo số 504 /BC-UBND ngày 19 /11/2024 của Ủy ban nhân dân huyện Đắk Tô)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Dự án, Tiểu dự án	Phân bổ vốn 2021 - 2024						Kết quả giải ngân vốn 2021 - 2024 (đến 30/9/2024)					
		Ngân sách trung ương			Ngân sách địa phương			Ngân sách trung ương			Ngân sách địa phương		
		Tổng số	ĐTPT	SN	Tổng số	ĐTPT	SN	Tổng số	ĐTPT	SN	Tổng số	ĐTPT	SN
	Tổng cộng	168,804	98,643	70,161	10,358	9,883	474	80,359	62,526	17,833	7,501	7,027	474
1	Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt	9,403	6,425	2,978	19	19		7,479	5,760	1,719	19	19	
2	Dự án 2: Quy hoạch, sắp xếp, bố trí, ổn định dân cư ở những nơi cần thiết	20,734	20,734		2,100	2,100		14,336	14,336		600	600	
3	Dự án 3 Phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp bền vững, phát huy tiềm năng, thế mạnh của các vùng miền để sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị	52,961	0	52,961	474	0	474	10,537	0	10,537	474	0	474
3.1	<i>Tiểu Dự án 1: Phát triển kinh tế nông, lâm nghiệp bền vững gắn với bảo vệ rừng và nâng cao thu nhập cho người dân</i>	43,213		43,213	134		134	5,442		5,442	134		134
3.2	<i>Tiểu Dự án 2: Hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị, vùng trồng dược liệu quý, thúc đẩy khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp và thu hút đầu tư vùng đồng bào đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi</i>	9,748		9,748	340		340	5,095		5,095	340		340
3.3	<i>Tiểu Dự án 3: Phát triển kinh tế xã hội - mô hình bộ đội gắn với dân bản vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi</i>	0			0						0		
4	Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và các đơn vị sự nghiệp công của lĩnh vực dân tộc	61,422	57,725	3,697	5,132	5,132	0	36,362	34,379	1,983	3,776	3,776	0
4.1	<i>Tiểu Dự án 1: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi</i>	61,422	57,725	3,697	5,132	5,132		36,362	34,379	1,983	3,776	3,776	
4.2	<i>Tiểu Dự án 2: Đầu tư cơ sở vật chất các đơn vị sự nghiệp công lập của lĩnh vực công tác dân tộc</i>	0			0						0		
5	Dự án 5: Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực	17,485	11,329	6,156	1,250	1,250	0	8,401	6,983	1,418	1,250	1,250	0
5.1	<i>Tiểu dự án 1: Đổi mới hoạt động, củng cố phát triển các trường phổ thông dân tộc nội trú, trường phổ thông dân tộc bán trú, trường phổ thông có học sinh ở bán trú và xóa mù chữ cho người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số</i>	11,724	11,329	395	1,250	1,250		6,983	6,983		1,250	1,250	
5.2	<i>Tiểu dự án 2: Bồi dưỡng kiến thức dân tộc; đào tạo dự bị đại học, đại học và sau đại học đáp ứng nhu cầu nhân lực cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số</i>	143		143	0			0			0		

STT	Dự án, Tiểu dự án	Phân bổ vốn 2021 - 2024						Kết quả giải ngân vốn 2021 - 2024 (đến 30/9/2024)					
		Ngân sách trung ương			Ngân sách địa phương			Ngân sách trung ương			Ngân sách địa phương		
		Tổng số	ĐTPT	SN	Tổng số	ĐTPT	SN	Tổng số	ĐTPT	SN	Tổng số	ĐTPT	SN
5.3	Tiểu dự án 3: Dự án phát triển giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm cho người lao động vùng dân tộc thiểu số và miền núi	4,952		4,952	0			1,153		1,153	0		
5.4	Tiểu dự án 4: Đào tạo nâng cao năng lực cho cộng đồng và cán bộ triển khai Chương trình ở các cấp.	666		666	0			265		265	0		
6	Dự án 6: Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch	2,021	1,492	529	1,382	1,382		1,345	1,068	277	1,382	1,382	
7	Dự án 7: Chăm sóc sức khỏe nhân dân, nâng cao thể trạng, tầm vóc người dân tộc thiểu số; phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em	0			0			0			0		
8	Dự án 8: Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em	1,620		1,620	0			840		840	0		
9	Dự án 9: Đầu tư phát triển nhóm dân tộc thiểu số rất ít người và nhóm dân tộc còn nhiều khó khăn	582	0	582	0	0	0	291	0	291	0	0	0
9.1	Tiểu Dự án 1: Đầu tư tạo sinh kế bền vững, phát triển kinh tế - xã hội nhóm dân tộc thiểu số rất ít người, nhóm dân tộc còn nhiều khó khăn	0			0			0			0		
9.2	Tiểu Dự án 2: Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	582		582	0			291		291	0		
10	Dự án 10: Truyền thông, tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Kiểm tra, giám sát đánh giá việc tổ chức thực hiện Chương trình	2,576	938	1,638	0	0	0	769	0	769	0	0	0
10.1	Tiểu dự án 1: Biểu dương, tôn vinh điển hình tiên tiến, phát huy vai trò của người có uy tín; phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào; truyền thông phục vụ tổ chức triển khai thực hiện Đề án Tổng thể và Chương trình mục tiêu quốc gia	1,143		1,143	0			629		629	0		
10.2	Tiểu dự án 2: Ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh trật tự vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi	1,101	938	163	0			11		11	0		
10.3	Tiểu dự án 3: Kiểm tra, giám sát, đánh giá, đào tạo, tập huấn tổ chức thực hiện Chương trình	332		332	0			130		130	0		